TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 29/09/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hân.
2. Ông Nguyễn Đức Quỳnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành: Ông Phan Lê Tời - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 08 tháng 09 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Đình T sinh ngày 28 tháng 12 năm 1996 tại xóm 6, xã H , huyện T, tỉnh Nghệ An; trú tại xóm 6, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 11/12; con ông Lê Đình M (chết) và bà Nguyễn Thị V; Vợ, con chưa có; tiền sự không; tiền án không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/07/2017 đến nay (có mặt) .

Bị hại:

1. Chị Trần Thị L, sinh năm 1997.

Trú tại: xóm 9, xã H, huyện T. (có mặt)

2. Anh Phan Xuân H, sinh năm 1998.

Trú tại: xóm 8, xã H, huyện T. (có mặt)

Nguyên đơn dân sự:

Ông Chu Văn T, sinh năm 1966.

Trú tại: xóm 1, xã H, huyện T. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/07/2017 Lê đình T, sinh năm 1966, trú tại xóm 6, xã H, huyện T đến nhà anh H ở xóm 9, cùng xã chơi, giúp làm nhà, T thấy anh H đưa chiếc xe đạp điện màu xanh da trời sang nhà anh L nên đoán xe đạp điện đó của nhà anh L và đã nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt chiếc xe đạp điện này. Nên T hỏi anh H xem anh L có ở nhà không? sau khi biết anh L không ở nhà, T chào anh H và vào nhà anh L gặp chị Trần Thị L (là vợ anh L) đang ngồi trong nhà, T nói dối là " Chị ơi, cho em mượn chiếc xe đạp điện, em đi mua đá cho anh H tý", chị L nói " đá ở quán bên đường cũng có, sang đó mà mua". T nói " em lên chợ Mọ để mua một bì đá bi luôn". Nghe T nói vậy, chị L đã đưa chìa khóa xe cho T. T liền cầm chìa khóa xe, ngồi lên xe và điều khiển xe đến quán nét Hương Đồng ở xã H, huyện T do ông Chu Văn T quản lý để chơi game.

Ngồi chơi game một lúc, T nói với ông T " Cháu đánh hết mấy, với ăn uống hết mấy cộng tiền lại rồi gán vô xe đạp điện cho Cháu" rồi T đưa chìa khóa xe đạp điện cho ông T. Sau khi chơi xong ông T tính hết 270.000 đồng tiền chơi game và ăn uống.

Khoảng 17 giờ ngày 08/07/2017 tại quán nét ông T lợi dụng anh H đi vệ sinh, không cầm theo chìa khóa xe máy để trên bàn chơi game và không có người trông xe nên T lấy chìa khóa ra khu vực để xe của quán rồi dùng chiếc chìa khóa để cắm vào ổ khóa của chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVERS, màu đỏ đen, biển số 37Z9-1481 thì thấy vừa nên bật mở khóa rồi ngồi lên xe nổ máy chạy thẳng về nhà chị N ở xã L để ăn cơm. T sử dụng chiếc xe máy vừa lấy trộm trên đi thẳng đến quán nét ở xóm 3, thị trấn T và ngồi chơi nét tại đây. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/07/2017, Lê Đình T bị Công an huyện Yên Thành bắt giữ.

Hội đồng định giá tài huyện Yên Thành: Chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu WAVERS màu đen bạc, biển kiểm soát 37Z9-1481 mang tên anh Phan Văn C trị giá 8.700.000 đồng; 01 chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu BRIDGE STONE màu xanh lơ, bình tích điện màu trắng, đã qua sử dụng 3.800.000 đồng.

Về dân sự: Anh Phan Xuân H đã nhận lại chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu WAVERS màu đen bạc, biển kiểm soát 37Z9-1481 và không có yêu cầu đền bù gì thêm.

Chị Trần Thị L đã nhận lại chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu BRIDGE STONE màu xanh lơ, bình tích điện màu trắng và không có yêu cầu đền bù gì thêm.

Vật chứng vụ án: Đã trả lại cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 80/VKS-HS, ngày 06 tháng 09 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lê Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 138 và khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình T từ 3 tháng đến 6 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" . áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 xử phạt Lê Đình T từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tình từ ngày tạm giữ.

Án Phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lê Đình T đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/07/2017 để thực hiện được mục đích chiếm đoạt chiếc xe đạp điện của chị Trần Thị L, trú tại: xóm 9, xã H, huyện T nên Lê đình T đã sang nhà chị L dùng thủ đoạn gian dối " bảo chị L cho mượn xe đạp điện để đi mua đá cho anh H" chị L tin và cho T mượn xe đạp điện. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe đạp điện, T đã đi đến quán nét Hương Đồng ở xã H, huyện T và gán xe đạp điện cho Chủ quán để chơi game và ăn uống.

Đến khoảng 17 giờ ngày 08/07/2017 T đã lợi dụng sơ hở của anh Phan Xuân H, trú tại xã H, huyện T và đã chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVERS, màu đỏ đen, biển số 37Z9-1481 của anh H khi anh đến chơi ở quán nét.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu BRIDGE STONE màu xanh lơ, bình tích điện màu trắng, giá trị 3.800.000 đồng của chị Trần Thị L.

Bị cáo lợi dụng sơ hở chiếm đoạt chiếc xe máy HONDA nhãn hiệu WAVERS màu đen bạc, biển kiểm soát 37Z9-1481, giá trị 8.700.000 đồng của anh Phan Xuân H.

Do đó, bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và " Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 139, 138 Bộ luật hình sự.

Tài sản bị cáo lừa đảo chiếm đoạt có giá trị 3.800.000 đồng và tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 8.700.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 139 và khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, không chỉ làm thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn. Bị cáo là thành niên, còn trẻ, đáng lẽ tích cực lao động, học tập, ngược lại bị cáo lại ham chơi, nghiện game. Muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu dùng nên chỉ trong thời gian ngắn bị cáo phạm hai tội. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật cần phải xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, các bị hại đề nghị giảm nhẹ mức án, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 138; khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần thiết cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chơi game, không có tài sản, việc làm, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về dân sự:

- Anh Phan Xuân H và chị Trần Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.
- Tại phiên tòa ông Chu Văn T tự nguyện không yêu cầu bị cáo trả 270.000 đồng tiền ăn, chơi game nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của ông T và không buộc bị cáo bồi thường thiệt hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Đình T 06 (sáu) tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Đình T 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Điều 50 của Bộ luật Hình sự. tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 07 năm 2017.

Án Phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại và Nguyên đơn dân sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

Nơi nhận:
- VKS cùng cấp;
- Bị cáo;
- Chi Cục THADS;
- THA Hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
  Lưu Văn phòng.

-

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hân Nguyễn Đức Quỳnh Phan Xuân Thọ

-

-